

Số: /UBND

Vĩnh Thuận Đông, ngày 20 tháng 8 năm 2014

BÁO CÁO

Về việc đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

I- GIỚI THIỆU CHUNG VỀ XÃ:

- Xã Vĩnh Thuận Đông nằm phía Tây của huyện Long Mỹ là một xã Anh Hùng, trong kháng chiến chịu nhiều hi sinh mất mát do chiến tranh tàn phá và cũng là một xã vùng sâu huyện, người dân sống chủ yếu vào sản xuất nông nghiệp. Tổng diện tích tự nhiên: 2.918,03 ha, được chia thành 8 ấp, với tổng dân số là 14.436 người, xã có khí hậu ôn hòa, quanh năm nóng ẩm, ít bão, không có mùa lạnh. Mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 11 hàng năm, mùa khô kết thúc vào tháng 12 đến tháng 4 năm sau.

- Vị trí địa lý của xã có hệ thống sông ngòi kênh rạch chằng chịt có một sông Cái lớn và kênh xáng Nàng Mau bắt nguồn từ sông Hậu và Biển Tây. Xã chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi thủy triều Biển Tây. Tuy nhiên với hệ thống sông ngòi chằng chịt đã tạo thuận lợi cho việc giao thương hàng hóa bằng đường thủy, nhất là hiện nay nhu cầu sản xuất hàng hóa nông sản cũng như sản xuất Nông nghiệp.

Trong thời gian qua xã Vĩnh Thuận Đông đã có những bước phát triển khá đáng kể, xã đang phân đầu xây dựng xã Nông thôn mới theo 19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí Quốc gia, hệ thống cơ sở hạ tầng xã hội và hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật của xã đang được triển khai thực hiện được nhân dân đồng tình hưởng ứng. Tuy nhiên nhìn chung chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, cơ sở vật chất còn hạn chế, mức sống của người dân chưa cao, dân cư sống rải rác không tập trung nhất là những hộ sống nhỏ lẻ theo kênh nội đồng, tỉ lệ hộ nghèo còn cao, đời sống người dân còn nhiều khó khăn nhất là đồng bào dân tộc khomer ấp 7. Trong những năm qua tình hình thiên tai diễn biến ngày càng phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của nhân dân trong xã nhất là trong sản xuất nông nghiệp.

II-KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RỦI RO THIÊN TAI

A-THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Đặc điểm địa lý

Vị trí địa lý, xã Vĩnh Thuận Đông có vị trí tiếp giáp như sau:

- + Phía Đông giáp thị trấn Long Mỹ
- + Phía Tây giáp xã Vĩnh Thuận Tây, Vị Thủy
- + Phía Nam giáp xã Thuận Hưng

+ Phía Bắc giáp xã Vị Thắng, Vị Thủy

- Tổng diện tích tự nhiên: 2.918,03 ha, được chia thành 8 ấp.

2. Tình hình dân số

Toàn xã có 3.270 hộ dân với tổng số là 14.436 nhân khẩu, trong đó có 9.132 người trong độ tuổi lao động (nam 6553 người, tỷ lệ 45,40 %; nữ 7883 người, tỷ lệ 54,60%).

Dân số (theo số liệu năm 2014 xóa đói giảm nghèo xã)	Xã Vĩnh Thuận Đông		
	Tổng	Nam	Nữ
Số Hộ	3.270		
Số Khẩu	14.436		
Số Hộ nghèo	304		
Độ tuổi lao động	9.132		
Đối tượng dễ bị tổn thương			
Người cao tuổi			
Đối tượng dễ bị tổn thương			
Người cao tuổi (60 trở lên)	936		
Người cao tuổi (80 trở lên)	268		
Trẻ em (0-15 tuổi)			
Trẻ em (0-5 tuổi)	1240		
Trẻ em (0- tuổi)	123		
Người khuyết tật	159		
Phụ nữ có thai (có thai)và nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi			
Nuôi con nhỏ < 12 tháng	123		
Người bị bệnh hiểm nghèo(TBMNN, Khô U, Suy tim, thận, liệt lão suy....)			

2.2 Phân bố dân cư

T T	Ấp	Số hộ	Số hộ nghèo	Đối tượng dễ bị tổn thương				
				Người cao tuổi	Trẻ em	NKT	Phụ nữ	Người bị bệnh hiểm nghèo
1	Ấp 1	317	21		144	18		0
2	Ấp 2	422	66		159	15		0
3	Ấp 3	385	15		162	15		0

4	Ấp 4	416	29		150	22		0
5	Ấp 5	507	48		161	22		0
6	Ấp 6	408	58		155	23		0
7	Ấp 7	362	45		156	19		0
8	Ấp 8	265	22		153	17		0
	Tổng	3082	304		1240	151		0

3 Việc sử dụng đất, nước, rừng

TT	Loại đất	Diện tích	Loại hình sản xuất
I	Tổng diện tích tự nhiên (ha)	2917,21	
1	Đất thổ cư (ha)	81,18	
2	Đất nông nghiệp (ha)	2549,48	
3	Đất lúa nước (ha)	2069,4	
4	Đất trồng cây lâu năm (ha)	554,73	Cây Cam, Bưởi, Cây ăn trái các loại
5	Đất rừng (ha)	0	
6	Đất nuôi trồng thủy sản (ha)	212	Cá da trơn + cá lóc

4. Các hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Diện tích/ quy mô	% hộ tham gia	Thu nhập trung bình
1	Sản xuất nông nghiệp (ha) - Lúa (ha) - Rau màu (ha) - Cây công nghiệp (ha)	1931.02 2069,4 45,2 0	95%	
2	Sản xuất lâm nghiệp (ha)	0		
3	Sản xuất tiểu thủ công nghiệp (ha)	26	0.1	
4	Buôn bán và tiêu thương	50	0.2	
5	Nuôi trồng thủy sản (ha)	27.12	0.1	
6	Dịch vụ			
7	Nghề khác			

5. Hạ tầng cơ sở

TT	Cơ sở hạ tầng	Năm xây dựng/sử dụng	Số lượng/chất lượng	Ghi chú
1	Điện dân dụng			
2	Đường giao thông	Đính kèm		
3	Trường học các cấp			

	- Cấp I	2001+2014	3	- Có 2 trường chuẩn bị công nhận đạt chuẩn. - Chuẩn bị công nhận.
	- Cấp II	2008	1	
	- Cấp III	0	0	
4	Nhà trẻ, mẫu giáo	2007	1	Chuẩn bị công nhận
5	Trạm y tế	1998+2014	1	Chưa đạt
6	Công sở - Trụ sở UBND xã - Trụ sở nhà thông tin ấp	2005 2001	Tốt 8 ấp (tốt)	Chưa đạt Chưa đạt
7	Nhà trú ẩn đa năng	0	0	
8	Chợ	2000	1	Đạt chuẩn
9	Nhà máy nước	2005+2010	8 trạm	

6. Nhà ở

TT	Tên ấp	Số hộ	Nhà kiên cố Cấp 1, 2, 3	Nhà bán kiên cố (cấp 4)	Nhà tạm bợ
1	Ấp 1	318	258	60	0
2	Ấp 2	408	370	38	0
3	Ấp 3	402	306	42	0
4	Ấp 4	389	338	43	0
5	Ấp 5	512	447	65	0
6	Ấp 6	422	355	67	0
7	Ấp 7	363	268	95	0
8	Ấp 8	282	248	44	0
	Tổng	3096	2527	454	

7. Nước sạch, vệ sinh môi trường

ẤP	Số hộ	Nguồn nước sạch				Nhà vệ sinh		
		Giếng đào	Bể chứa	Trạm cấp nước	Không có dụng cụ chứa	Tự hoại	Tạm	Không có
Ấp 1	327	0	288	01	0	98		
Ấp 2	414	0	277	01	0	183		
Ấp 3	429	0	401	01	0	121		
Ấp 4	387	0	261	01	0	199		

Áp 5	515	0	369	02	0	169		
Áp 6	417	0	174	02	0	114		
Áp 7	350	0	173	01	0	51		
Áp 8	258	0	200	0	0	29		

8. Y tế

Loại dịch bệnh liên quan đến người	Đối tượng					
	Trẻ em	Phụ nữ	Nam	Người cao tuổi	NKT	Người bị bệnh hiểm nghèo
Sốt rét	0	0	0	0	0	0
Viêm đường hô hấp	468	13	17	18	4	0
Tay chân miệng	04	0	0	0	0	0

9. Công tác phòng, chống thiên tai trong thời gian qua:

9.1. Nhận định tình hình:

Nhìn chung công tác nhận định tình hình trong công tác phòng chống thiên tai thời gian qua được xã tổng hợp, ngoài số liệu từ trung tâm khí tượng thủy văn và kinh nghiệm quản lý của địa phương và nhân dân trên địa bàn. Qua nhận định cho thấy rằng tình hình diễn biến của triều cường, gây ngập úng, lốc xoáy trong thời gian qua diễn biến cực đoan bất thường, phức tạp và ảnh hưởng nặng nề.

9.2. Công tác tổ chức thực hiện:

Ban chỉ huy PCTT – TKCN xã hàng năm được kiện toàn cùng với việc xây dựng kế hoạch PCTT – TKCN hàng năm, với những biện pháp, tổ chức thực hiện thật sự cụ thể, phù hợp với đặc điểm từng áp. Trong thời điểm mùa mưa lũ, Ban chỉ huy PCTT – TKCN xã thực hiện tốt việc giao nhiệm vụ các thành viên trong Ban chỉ huy từ xã đến ấp trực 24/24 giờ để theo dõi cập nhật thông tin và báo cáo kịp thời tất cả những diễn biến bất thường của các loại thiên tai trên địa bàn xã.

9.3. Công tác chỉ đạo kiểm tra;

Ban chỉ huy PCTT – TKCN xã thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân tích cực đề phòng lốc xoáy, triều cường nước dâng gây ngập úng... làm thiệt hại. Đây là hiện tượng thiên tai xảy ra gay gắt trong suốt mùa mưa, bão. Chỉ đạo người dân tháo gỡ chà, nò và các vật cản trên sông, kênh, rạch để thoát lũ nhanh, thường xuyên kiểm tra khảo sát các tuyến kênh cạn có kế hoạch nạo vét kênh nội đồng và đầu tư khép kín trạm bơm, nhằm khắc phục tình trạng ngập úng, ngập lộ, ảnh hưởng năng suất lúa giảm, thiệt hại kinh tế của người dân, ảnh hưởng đến cơ sở hạ tầng.

Chú ý đối tượng trẻ em cần được giữ cẩn thận, xây dựng điểm giữ trẻ mùa lũ, những người già, người khuyết tật nhằm sơ tán họ khi cấp thiết, không để dân bị đói hoặc không nơi nương tựa khi thiên tai xảy ra, nhà cửa, các vật dụng cũng như tài sản của nhân dân, đảm bảo không bị ngập úng gây thiệt hại, cũng như ô nhiễm môi trường.

9.4. Công tác chuẩn bị phương án, phương tiện và lực lượng:

Các ban ngành, đoàn thể cùng các ấp, Trạm Y tế sẵn sàng chuẩn bị phương tiện, lực lượng, vật tư và dụng cụ cần thiết đặc biệt là dự trữ đủ cơ số thuốc để ứng cứu kịp thời, cứu nạn, theo phương châm bốn tại chỗ, di dời dân đến nơi an toàn theo sự điều động của UBND và Ban chỉ huy PCTT – TKCN xã. Ban chỉ huy PCTT – TKCN xã chọn Ủy ban nhân dân xã, Trường trung học cơ sở Vĩnh Thuận Đông, Trường tiểu học VTĐ1,2,3, Nhà thờ Cái Nhum, là địa điểm di dời dân khi có mưa, bão, lốc xoáy xảy ra.

- Ban CHQS xã thành lập đội DQTV sẵn sàng giúp dân khi có thiên tai xảy ra.
- Công an xã kết hợp với Công an các ấp giữ gìn tốt an ninh trật tự trong vùng xảy ra thiên tai và phối hợp với cơ quan Quân sự sẵn sàng thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn khi có yêu cầu.

B. THÔNG TIN ĐÁNH GIÁ VỀ THIÊN TAI, TÌNH TRẠNG DỄ BỊ TỔN THƯƠNG VÀ NĂNG LỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Thông tin đánh giá về thiên tai ở địa phương:

*** Nhận xét chung:**

- Tình hình thiên tai trong thời gian qua đã diễn biến ngày càng phức tạp, theo nhận định chung của người dân vào mùa mưa: Hiện tượng triều cường dâng cao những năm sau có xu hướng tăng cao hơn năm trước, do tác động của biến đổi khí hậu diễn biến ngày càng phức tạp, mực nước biển dâng, hàng năm tại địa phương vào mùa mưa trùng với mùa lũ, lượng nước mưa làm cho lượng nước trên sông rạch tăng cao, đã làm cho lưu lượng nước ngày càng lấn sâu vào nội đồng, gây nên hiện tượng tràn bờ, ngập úng. Lượng nước ngoài đê cao hơn bên trong nội đồng ảnh hưởng đến việc tiêu thoát nước của người dân, gây nên hiện tượng ngập úng kéo dài ảnh hưởng năng suất lúa, hoa màu, cơ sở hạ tầng. Ngoài ra tình trạng ô nhiễm môi trường trong mùa mưa cũng là vấn đề lớn nó ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân, do nguồn nước có nguy cơ gây nên hiện tượng dịch bệnh trên người và gia súc, gia cầm...

- Hiện tượng lốc xoáy ngày càng diễn biến khó lường, thời gian qua đã gây thiệt hại đến một số nhà ở bị xuống cấp của người dân nhân dân trong xã...thiệt hại sản xuất lúa (52,7 ha), Hoa màu bị thiệt hại 5,6 ha 8/8 ấp, trong đó nặng nhất là ấp 1; cùng với hệ thống đê bao tạm bợ 6300 m.

- *Đính kèm bảng lịch sử thiên tai (phụ lục 1)*

2. Thông tin đánh giá về TTDBTT:

*** Nhận xét chung:**

- An toàn cộng đồng:

Qua nhận định của người dân trong khoảng thời gian qua từ năm 2007 đến 2014, tình hình xu hướng triều cường nước dâng trong mùa lũ, trong thời gian giao mùa, ngày càng diễn biến khó dự báo trước, có xu hướng năm sau cao hơn năm trước. Do điều kiện cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã có nhiều tiềm ẩn dễ bị tổn thương như: Hệ thống đê bao khép kín chưa nhiều và một số khu vực trũng thấp chưa có đê bao khép kín, các tuyến lộ giao thông nông thôn xây dựng trước đây còn thấp và một số bị xuống cấp, việc nạo vét thủy lợi nội đồng chưa đảm bảo, hiện nay còn nhiều tuyến kênh bị cạn, tình trạng nuôi lục bình trên sông còn khá phổ biến, nên khi triều cường dâng cao làm cho nước lũ tràn sâu vào khu vực nội đồng, và làm cản trở việc thoát nước gây ngập úng kéo dài, ý thức người dân chưa cao còn trông chờ vào sự đầu tư từ nhà nước, chưa phát huy được yếu tố nội lực.

- Vệ sinh, nước sạch và môi trường:

+ Nước sạch: Trong mùa lũ hiện tượng thiếu nước sạch sử dụng còn phổ biến, ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe nhân dân, hiện tại trên địa bàn còn thiếu nhiều trạm cấp nước mini cung cấp nước sạch cho một số hộ dân ở khu vực các ấp như: ấp 8, ấp 3 và một số ấp còn lại cũng chưa nhiều.

+ Môi trường: Qua kết quả đánh giá cho thấy ý thức bảo vệ môi trường của người dân còn hạn chế, một số hộ dân chưa có ý thức xử lý rác thải sinh hoạt, chưa thu gom vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật, xác động vật chết... Khi tình trạng ngập úng kéo dài sẽ gây nên hiện tượng ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng nguồn nước và sức khỏe của người dân.

+ Sản xuất, kinh doanh: Theo thống kê trên địa bàn xã người dân chủ yếu trồng lúa, do địa hình xã có nhiều vùng trũng thấp, khi nước lũ về kết hợp với triều cường dâng, mưa kéo dài gây ngập úng làm giảm năng suất lúa khi thu hoạch và thiệt hại về giống khi gieo sạ... làm ảnh hưởng đến thu nhập của người dân sản xuất lúa, hoa màu bị thiệt hại, trong đó nặng nhất là ấp 1, cùng với hệ thống đê bao tạm bợ.

- Đính kèm bảng tóm tắt các TTDBTT (Phụ lục 2)

3. Thông tin đánh giá về Năng lực PCTT:

*** Nhận xét chung:**

Nhìn chung với những diễn biến ngày càng phức tạp của thiên tai đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến phần lớn đời sống người dân trong xã. Cùng với sự quan tâm các cấp chính quyền trong công tác tổ chức triển khai thực hiện phòng chống giảm nhẹ thiên tai. Trong thời gian qua với ý thức cao của người dân cộng với công tác vận động của chính quyền các cấp được thực hiện thường xuyên trong công tác chủ động phòng chống thiên tai như: tự gia cố lại các tuyến đê bị xuống cấp, dầm vá lộ, nâng cấp lề lộ, chằng chống nhà cửa, phát hoang mé nhánh cây xung quanh nhà... Tuy nhiên đó chỉ là những giải pháp tạm thời, mang tính chất tình thế, thiếu bền vững do đó về lâu dài cần có quy hoạch, kế hoạch xây dựng các tuyến cống đê bao khép kín, nạo vét thủy lợi nội đồng, kiên cố hóa đường giao thông nông thôn đạt chuẩn, củng

như những giải pháp phi công trình nâng cao nhận thức cộng đồng như việc xây dựng quy chế trách nhiệm trong việc chủ động ở từng hộ gia đình trong phòng chống, giảm nhẹ thiên tai thiết thực hiệu quả.

Đính kèm Bảng tóm tắt Năng lực PCTT trong Phụ lục 2 cột 4

C. Tổng hợp Rủi ro thiên tai và Giải pháp phòng, chống thiên tai:

1. Tổng hợp Rủi ro thiên tai:

**** Nhận xét chung:***

Các loại hình thiên tai xảy ra tại địa phương trong thời gian qua chủ yếu là: triều cường nước dâng kết hợp với lũ từ thượng nguồn đổ về gây ngập úng, lốc xoáy.

Ảnh hưởng của triều cường, nước dâng: Hàng năm mực nước dâng cao gây thiệt hại nặng nề về cơ sở hạ tầng và ngập úng gây thiệt hại năng suất lúa và hoa màu, ngập lộ, ngập nhà...

Ảnh hưởng của lốc xoáy: Lốc xoáy là một trong những hiện tượng tự nhiên và là loại hình thiên tai khó lường trước được, mức độ thiệt hại rất nghiêm trọng, tác động chính thường gây tốc mái, sập nhà, đổ ngã cây và có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng của người dân.

Qua kết quả đánh giá những ảnh hưởng của 2 loại hình thiên tai trên thì có 2 vấn đề được người dân quan tâm nhiều nhất.

+ Vấn đề 1: **Giảm năng suất lúa khi thu hoạch và giống lúa khi gieo sạ.**

+ Vấn đề 2: **Đường giao thông hư hỏng, ảnh hưởng đến việc đi lại của người dân và học sinh.**

Hai vấn đề nêu trên được người dân quan tâm ưu tiên về vấn đề 1 (85% ý kiến người dân), Vấn đề 2 (15%).

Điều đó cho thấy ảnh hưởng của triều cường ngập úng gây thiệt hại đến hệ thống giao thông nông thôn, sản xuất, môi trường trên địa bàn xã đang có xu hướng ngày càng tăng nếu không có các biện pháp ứng phó kịp thời, phòng chống thiên tai sẽ ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Đính kèm bảng tổng hợp đánh giá rủi ro thiên tai và xếp hạng (phụ lục 3)

2. Tổng hợp giải pháp phòng, chống thiên tai:

Kết quả các giải pháp phòng chống thiên tai được nhân dân xác định bao gồm 2 giai đoạn:

Về trước mắt: Cần có kế hoạch kêu gọi đầu tư Công trạm bơm khép kín và đầu tư xây dựng lộ đạt chuẩn. Chính quyền địa phương cần vận động nhân dân nạo vét kênh thủy lợi nội đồng, gieo sạ lúa theo lịch thời vụ, xây dựng nâng cấp các tuyến giao thông bị xuống cấp gây bức xúc trong việc đi lại của nhân dân, chằng chống nhà cửa, nâng cao nền nhà...để chủ động ứng phó với mùa lũ sắp tới.

Về lâu dài: Cần có kế hoạch xây dựng kiên cố các Công, quy hoạch hệ thống giao thông nông thôn đạt chuẩn đáp ứng yêu cầu đi lại và ngăn triều cường, tràn lộ.

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao ý thức và năng lực của người dân trong công tác phòng chống giảm nhẹ rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

- Giải pháp phòng chống thiên tai (đính kèm phụ lục 4)

D. Kết luận và đề xuất;

1. Kết Luận;

Qua kết quả đánh giá đã xác định được 2 loại hình thiên tai đã diễn ra trên địa bàn trong thời gian qua được người dân quan tâm và những hậu quả do thiên tai gây ra đã ảnh hưởng đến đời sống kinh tế cũng như trong sản xuất, của nhân dân, làm hư hỏng đường giao thông ảnh hưởng đến việc đi lại của nhân dân trong xã. Hàng năm vào mùa lũ nước triều cường dâng cộng với lượng mưa tại chỗ đã gây nên hiện tượng ngập úng kéo dài làm ảnh hưởng đến năng suất lúa khi thu hoạch cũng như gieo sạ. Tình trạng ô nhiễm môi trường đang là vấn đề đáng lo ngại như dư lượng thuốc trừ sâu, dịch bệnh, do người dân còn vứt rác bừa bãi, chưa có biện pháp thu gom rác thải hợp lý, đặc biệt là rác thải nguy hại như vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật, vì vậy tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng lan rộng, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh dịch bệnh, ảnh hưởng đến sức khỏe người dân.

Qua công tác đánh giá đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của người dân về ý thức tự phòng tránh, giảm nhẹ ảnh hưởng của thiên tai. Có bước nhận thức khắc phục tư tưởng trông chờ vào sự đầu tư, hỗ trợ của nhà nước. Từ đó, những kinh nghiệm từ người dân được phổ biến, góp phần tích cực của cộng đồng, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng tránh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

2. Kiến Nghị:

Để thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong thời gian tới cần tập trung những giải pháp sau đây:

*** Chính quyền và nhân dân các ấp:**

- Khảo sát lập kế hoạch xây dựng các cống, các tuyến giao thông bị xuống cấp và thấp so với mực nước trung bình hàng năm. Cũng như những kiến nghị mà người dân đề ra.

- Có kế hoạch hỗ trợ đối tượng dễ bị tổn thương khi xảy ra thiên tai.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức người dân, chủ động phòng chống thiên tai như: nạo vét kênh thủy lợi nội đồng, chủ động hơn trong việc chằng chống nhà cửa, gieo sạ đúng lịch thời vụ, nâng cao nền nhà.

- Tăng cường công tác vận động ý thức bảo vệ môi trường, phun thuốc đúng như nhà khuyến cáo, cũng như việc thu gom vỏ chai thuốc trừ sâu... xây dựng hố xí

hợp vệ sinh, thu gom rác thải đúng nơi quy định, đặc biệt khu vực đông dân cư như khu chợ.

- Chủ động bố trí lịch thời vụ hợp lý để tránh ảnh hưởng của ngập úng và lốc xoáy gây ra.

*** Cấp xã:**

Nâng cao công tác tuyên truyền, phổ biến Luật phòng chống, thiên tai, các văn bản có liên quan và các biện pháp phòng chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Đề xuất xây dựng lộ giao thông nông thôn đạt chuẩn tuyến Xẻo sóc từ Đường đào về Trường cấp THCS Vĩnh Thuận Đông và các tuyến còn lại chưa đạt chuẩn, tạo điều kiện cho người dân và học sinh đi lại được thuận tiện, dễ dàng.

*** Cấp huyện, tỉnh:**

Có kế hoạch nâng cấp sửa chữa cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn, công đập lòng ghép với xây dựng xã theo tiêu chí Nông thôn mới để người dân được hưởng lợi và an tâm sản xuất.

Trên đây là báo cáo công tác đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng của UBND xã.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Trần Thanh Tiền